

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 29/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Năm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Đức Nhơn.

- Bà Huỳnh Thị Sương.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc D**, sinh ngày 16/8/2000 tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Phụ xe; nơi cư trú: Tổ 3, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; có vợ Trần Lê Quỳnh H - Sinh năm: 2000, có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 21/02/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Nguyễn Ngọc D:** Ông Nguyễn CT - Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn CT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: TDP Liên Hiệp 1, phường T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Lý Văn Q, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn L, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Lý Ph, sinh năm 1990;

+ Ông Lý E, sinh năm 1966;

+ Bà Bùi Thị L, sinh năm 1972;

+ Chị Lý Thị Ngọc L2, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: thôn L, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Nguyễn Hồng Ph2, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ 2, phường Q, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Tổ 3, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đều có mặt tại phiên tòa;

**- Người làm chứng:**

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: TDP V, phường P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Trương Đức H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: TDP 4, phường N, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Lê Thanh Tr, sinh năm 1975;

Địa chỉ: TDP 1, phường N, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đều vắng mặt tại phiên tòa;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 03 giờ sáng ngày 17/11/2021 ông Nguyễn Hồng Ph2 (cậu ruột của Nguyễn Ngọc D) điều khiển xe ô tô chở Nguyễn Ngọc D đến chợ đầu mối Quảng Ngãi để lấy hàng nông sản (hàng rau, củ, quả). Tại đây, D gặp Lý Văn Q cũng đang lấy hàng nông sản. Khi gặp nhau, D nói với Q: “Sao hôm qua anh lấy toa hàng của mẹ em ra, anh mở ra làm mất năm trăm ngàn”, Q trả lời “có mở toa nhưng không có tiền”. Lúc này, ông Ph2 tới nói D đi chứ trễ giờ giao hàng, nên D cùng ông Ph2 điều khiển xe đến chợ Đức Phổ. Khi đến chợ Đức Phổ, D xuống xe, đi bộ vào chợ bỏ hàng. Đến khoảng gần 5 giờ sáng, sau khi bỏ hàng trong chợ xong, D đi bộ ra chỗ để xe của Ph2 thì gặp Q, Lý Ph (anh ruột của Q) và ông Lý E (cha đẻ của Q), đang ở trên thùng xe ô tô của ông E. D đứng dưới đuôi xe của ông E và nói với Q: “Có năm trăm ngàn của mẹ em chưa?”, Q trả lời: “Tao nói mẹ mày rồi”. D nói với ông E: “Hôm qua mẹ cháu dọn bỏ hàng, anh Q mở toa hàng ra mất năm trăm ngàn”, nghe vậy Ph chửi tục và nói: “ Tụi bây, để

ăn tiền thiên hạ quá mà năm trăm với năm triệu”. D trả lời: “Sao không dễ ăn, toa tiền để đó mở ra mắt năm trăm chứ năm triệu cũng phải đền”. Nghe vậy, Ph nhảy từ thùng xe ô tô xuống chỗ D đang đứng, rồi D và Ph dùng tay xô xát đánh nhau. Thấy vậy, Q cũng xông vào đánh D. D xô xát với Ph, Q thì ông Em xông vào ngăn cản. Ông Em đứng sau lưng D, ôm giữ D lại, lúc này Ph và Q đánh D, ông Ph2 đang ở trên xe thấy đánh nhau thì chạy đến đẩy D và Ph, Q ra thì Ph, Q xông vào xô xát với ông Ph2. Do bị ông E ôm giữ nên D vùng vẫy thì D và ông E ngã xuống đất, D nằm đè lên người ông E, D lắc qua lắc lại nên ông E thả D ra, D bật người đứng dậy. Lúc này, D đứng cách Ph, Q đang xô xát với ông Ph2 khoảng 4 – 5m, D dùng tay trái lấy con dao để trong túi xách đeo trước ngực của D, rồi hất lưỡi dao bật ra, cầm chạy đến chỗ Q và Ph đang xô xát với ông Ph2. D dùng tay phải kéo Q ra, tư thế đứng gần đối diện với Q, rồi cầm dao bằng tay trái (tay thuận của D), mũi dao hướng về phía trước, đâm vào vùng bụng Q một nhát theo hướng từ dưới lên trên từ trái qua phải, rồi rút dao ra khỏi bụng Q. Lúc này dao rơi khỏi tay D lúc nào D không biết. Người dân gần đó lôi D ra và đưa về Ban Quản lý chợ Đức Phổ để làm việc, còn Q được gia đình và người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đặng Thùy Trâm, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 305/TgT ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Quảng Ngãi kết luận: “Thùng đại tràng 04 lỗ đã xử lý: 45%; Cắt đoạn hồng tràng: 19,8%; Thùng dạ dày 02 lỗ đã xử lý: 9,15%; Sẹo mổ bụng: 0,52%; Sẹo vùng bụng do đâm: 0,25%; Sẹo mổ dẫn lưu ổ bụng: 0,25%. Tổng cộng: 74,97%. Làm tròn số 75%. Các tổn thương trên phù hợp vật sắc nhọn gây thương tích. Cơ chế dấu vết: vết thương vùng bụng trên rốn 01 cm nằm xiên dài 05cm, bờ mép sắc gọn, hướng từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong, từ phải qua trái”.

Cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 13/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Ngọc D về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Văn Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường tổng số tiền: 371.715.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi

thường số tiền 33.700.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng:

Nguyễn Ngọc D khai dùng con dao đâm Lý Văn Q có đặc điểm: lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, mũi dao nhọn dài khoảng 20cm, màu đen. Con dao này được D mua trên mạng về để sử dụng cắt trái cây, cắt dây buộc hàng hoá. Sau khi đâm Lý Văn Q, D rút dao ra, làm dao rơi mất. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm đối với con dao có đặc điểm như trên, nhưng không tìm thấy. Ngày 30/11/2021, Nguyễn Ngọc D đã cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 tấm ảnh chụp hình con dao có đặc điểm giống như con dao mà D đã sử dụng để đâm Q vào sáng ngày 17/11/2021. Theo lời khai của D thì tấm ảnh chụp con dao được D lưu giữ về điện thoại cá nhân khi D đặt mua trên mạng.

*Luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc D:*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra sự việc là do bị hại; bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; có nhiều thành tích khi tham gia nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân; từng tham gia phòng chống dịch Covid trên địa bàn phường N. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt gồm: Bà Trần Thị T, ông Trương Đức H, ông Lê Thanh Tr. Xét thấy những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc D:

Nguyên nhân là vào ngày 16/11/2021, Lý Văn Q lấy toa hàng của bà Nguyễn Thị V (mẹ của bị cáo D) để xem giá rau, củ, quả ghi trong toa hàng. Đến sáng ngày 17/11/2021 bị cáo D và Lý Văn Q đi giao hàng và gặp nhau tại chợ Đức Phổ, thị xã Đức Phổ. Tại đây, giữa bị cáo và Lý Văn Q có lời qua tiếng lại thì Lý Ph (anh ruột Q) nhảy từ thùng xe ô tô xuống đánh D, cả hai xô xát thì Q cũng xông vào đánh D. Sau đó, Lý E (cha Q) xông vào đứng sau lưng D, ôm giữ D lại; ông Nguyễn Hồng Ph2 (cậu ruột bị cáo D) thấy đánh nhau thì chạy đến đẩy D và Ph, Q ra thì Ph, Q xông vào xô xát với ông Ph2. Sau khi Nguyễn Ngọc D vùng vẫy thoát ra khỏi ông E, D lấy con dao để trong túi xách rồi hất lưỡi dao bật ra, cầm chạy đến chỗ Q và Ph đang xô xát với ông Ph2. D dùng tay phải kéo Q ra, tư thế đứng gần đối diện với Q, rồi cầm dao bằng tay trái (tay thuận của D), đâm vào vùng bụng Q một nhát theo hướng từ dưới lên trên từ trái qua phải, rồi rút dao ra khỏi bụng Q. Q được gia đình và người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đặng Thùy Trâm, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 305/TgT ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Quảng Ngãi kết luận: Tỷ lệ thương tích của Lý Văn Q tổng cộng: 74,97%. Làm tròn số 75%. Các tổn thương trên phù hợp vật sắc nhọn gây thương tích.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Ngọc D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết dùng dao là “hung khí nguy hiểm” đâm vào vùng bụng là vùng xung yếu của con người thì có thể dẫn đến chết người, thực tế đã làm cho bị hại bị thương tích 75%, hậu quả chết người chưa xảy ra là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Nguyễn Ngọc D đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “*Giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; đã thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân, tham gia tình nguyện hỗ trợ công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn phường N; bị hại cũng có phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Theo bảng kê chi phí điều trị và tại phiên tòa anh Lý Văn Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường tổng số tiền: 371.715.000 đồng bao gồm các khoản: Tiền xe chở sơ cứu từ Bệnh viện Đặng Thùy Trâm đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi : 1.000.000 đồng; Tiền ăn người theo nuôi: 16.100.000 đồng;

Tiền ăn người bệnh: 16.100.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người bệnh: 500.000 đồng/ngày x 161 ngày = 80.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người theo nuôi: 300.000 đồng/ngày x 161 ngày = 48.300.000 đồng; Túi nilong nhân tạo: 50.000 đồng/cái x 05 cái/ngày x 90 ngày = 22.500.000 đồng; Nước dung dịch: 10.000 đồng/ngày x 90 ngày = 900.000 đồng; Sữa EnSure: 225.000 đồng/ngày x 161 ngày = 36.225.000 đồng; Yến bồi dưỡng: 01 kg = 40.000.000 đồng; Tổn thất tinh thần: 100.000.000 đồng

Phẫu thuật lần 2 tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Đà Nẵng (ngày 21/02/2022) gồm: Tiền ăn người nuôi: 130.000 đồng/ngày x 13 ngày = 1.690.000 đồng; Tiền ăn người bệnh: 100.000 đồng/ngày x 13 ngày = 1.300.000 đồng; Tiền xe đi từ Quảng Ngãi – Đà Nẵng (03 lần): 4.100.000 đồng

Tái khám lần 2 (ngày 05/4/2022): Chi phí, ăn ở, đi lại: 3.000.000 đồng.

\* Xét yêu cầu của anh Lý Văn Q, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe gồm: tiền thuốc điều trị, tiền xe đi lại, các chi phí khác phục vụ cho việc điều trị thương tích, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe có chứng từ hợp lệ và phù hợp với thực tế là những chi phí hợp lý được chấp nhận là:

+ Tiền xe: 5.100.000 đồng; Túi nilong nhân tạo: 22.500.000 đồng; Nước dung dịch: 900.000 đồng; tiền thuốc, tiền điều trị: 4.181.000 đồng; bồi dưỡng sức khỏe: 30.000.000 đồng.

- Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại:

Theo các Giấy ra viện thì thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi là 08 ngày, thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố Đà Nẵng là 11 ngày; anh Q bị thương tích nặng ở vùng bụng nên sau khi ra viện anh Q không thể lao động ngay được mà cần có thời gian để tiếp tục điều trị và phục

hồi sức khỏe. Do đó, chấp nhận thời gian điều trị theo yêu cầu của anh Q là 161 ngày. Tại phiên tòa, anh Q trình bày anh làm nghề lái xe tự do, có lúc công việc không thường xuyên. Hội đồng xét xử căn cứ vào mức thu nhập trung bình của những người lái xe tại địa phương là 300.000đồng/ngày để tính tiền thu nhập thực tế bị mất cho anh. Như vậy, tiền thu nhập thực tế bị mất của Lý Văn Q được chấp nhận là  $161 \text{ ngày} \times 300.000 \text{ đồng/ngày} = 48.300.000 \text{ đồng}$ .

- Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại:

Khi điều trị tại Bệnh viện và một thời gian điều trị tại nhà, bản thân anh Q không thể tự chăm sóc được mà phải có người chăm sóc cho anh, cụ thể là chị Lý Thị Ngọc L2 (chị ruột Q) trực tiếp chăm sóc. Tại phiên tòa sơ thẩm chị L2 yêu cầu ngày công mất thu nhập là 90 ngày, yêu cầu của chị L2 là phù hợp nên được chấp nhận. Tại biên bản làm việc ngày 15/7/2022 chị L2 trình bày chị làm nghề Spa ở Viện thẩm mỹ Diva thu nhập 7.400.000 đồng/tháng, tương đương 250.000 đồng/ngày. Như vậy, tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc được chấp nhận là  $90 \text{ ngày} \times 250.000 \text{ đồng/ngày} = 22.500.000 \text{ đồng}$ .

Tại phiên tòa, chị L2 đề nghị Tòa án giao cho số tiền trên cho bị hại Lý Văn Q nhận.

- Đối với tiền bù đắp tổn thất về tinh thần:

Anh Q bị thương tích 75% ảnh hưởng đến nghề nghiệp, sinh hoạt. Mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần giữa bị hại và bị cáo không thỏa thuận được. Tuy nhiên, trong vụ án này anh Q cũng có một phần lỗi nên anh Q yêu cầu bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng là không thể chấp nhận hết được mà chấp nhận tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Q số tiền là 59.600.000 đồng (40 tháng lương cơ sở  $\times 1.490.000 \text{ đồng}$ ).

- Các khoản tiền ăn của người bệnh, người theo nuôi và các khoản khác không hợp lệ nên không được chấp nhận.

Tổng cộng các khoản tiền được chấp nhận là 193.081.000 đồng. Tại giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại nhận số tiền 33.700.000 đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 159.381.000 đồng. Giai đoạn xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo nộp 17.000.000 đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi, tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[7] Xử lý vật chứng:

Đặc điểm con dao mà bị cáo Nguyễn Ngọc D sử dụng để đâm Lý Văn Q theo bị cáo mô tả: lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, mũi dao nhọn dài khoảng 20cm, màu đen. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm đối

với con dao có đặc điểm như trên, nhưng không tìm thấy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.119.000 đồng  $[(193.081.000 \text{ đồng} - 33.700.000 \text{ đồng} - 17.000.000 \text{ đồng}) \times 5\%]$  án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D: 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 21/02/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Lý Văn Q số tiền 193.081.000 đồng, được khấu trừ số tiền 33.700.000 đồng đã bồi thường trước, còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Lý Văn Q số tiền 159.381.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền: 17.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số: 0001935 ngày 21/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.119.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi suất theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án, cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Năm**

